

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 01 năm 2016.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (Năm 2015)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng (DDN).
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 - Phan Đình Phùng - phường Hải Châu 1 - quận Hải Châu - thành phố Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0511.3821642. Fax: 0511.3891752.
- Email: infor@dapharco.com.vn
- Vốn điều lệ: 50.400.000.000 đồng (Năm mươi tỷ, bốn trăm triệu đồng).
- Mã chứng khoán (nếu có): DDN (UPCoM).

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự	Ghi chú
01	Phan Thịnh	Chủ tịch HĐQT	6/6	100		Chủ tịch HĐQT từ tháng 1/2015 đến tháng 5/2015
02	Võ Văn Chín	Ủy viên HĐQT	6/6	100		UV HĐQT từ tháng 1/2015 đến tháng 5/2015
03	Trần Thị Đào	Ủy viên HĐQT	4/6	66.66	Công tác	UV HĐQT từ tháng 1/2015 đến tháng 5/2015
04	Đặng Văn Nam	Chủ tịch HĐQT	14/14	100		Chủ tịch HĐQT từ tháng 5/2015

						đến nay
05	Tổng Viết Phải	Phó Ctịch HĐQT	14/14	100		
06	Nguyễn Hữu Công	Ủy viên HĐQT	14/14	100		
07	Trần Nhân Triết	Ủy viên HĐQT	14/14	100		
08	Võ Anh Hùng	Ủy viên HĐQT	8/8	100		UV HĐQT từ tháng 5/2015 đến nay
09	Đinh Minh Tuấn	Ủy viên HĐQT	8/8	100		UV HĐQT từ tháng 5/2015 đến nay
10	Nguyễn Quốc Định	Ủy viên HĐQT	6/8	75	Công tác	UV HĐQT từ tháng 5/2015 đến nay

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị trong năm qua đã thường xuyên thực hiện việc giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành theo qui định tại điều lệ Công ty. Việc giám sát bao gồm: giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, việc tổ chức hoạt động của Tổng giám đốc điều hành, bộ máy giúp việc Tổng giám đốc điều hành.

- Hàng quý, Hội đồng quản trị tổ chức họp để phân tích tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình điều hành của Tổng giám đốc, đồng thời có những định hướng cần thiết cho việc tổ chức hoạt động của quý tiếp theo trên các mặt công tác quan trọng của Công ty như việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận; việc sử dụng vốn chủ sở hữu, vốn vay; việc tiến hành đầu tư các dự án lớn theo Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông; việc thực hiện pháp luật Nhà nước và các quy định của ngành; việc thực hiện quản lý sử dụng lao động và thực hiện các chế độ người lao động. Đồng thời Hội đồng quản trị còn thực hiện việc giám sát thông qua ý kiến của Ban kiểm soát Công ty.

- Một số vấn đề khác liên quan đến hoạt động của toàn Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01-BB/HĐQT	28/2/2015	- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2015.

			- Hợp chuẩn bị đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
02	02-BB/HĐQT	20/3/2015	- Đề nghị Ngân hàng Eximbank duy trì hạn mức tín dụng. Ủy quyền ông Tổng Viết Phải ký các văn bản giao dịch, các hợp đồng thuê chấp, cầm cố, các hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, giấy lãnh tiền,... tại Eximbank Đà Nẵng.
03	03-BB/HĐQT	28/3/2015	Hợp chuẩn bị đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
04	04-BB/HĐQT	01/4/2015	Hợp chuẩn bị đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
05	05-NQ/HĐQT	15/4/2015	Đề cử nhân sự vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020.
06	05B-BB/HĐQT	18/4/2015	Hợp chuẩn bị công tác tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2015.
07	247-NQ-ĐHĐCĐ	25/4/2015	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
08	06-NQ/HĐQT	25/4/2015	Nghị quyết Hội đồng quản trị bầu chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.
09	07-NQ/HĐQT	25/4/2015	Nghị quyết Hội đồng quản trị bầu chức danh Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Phó Tổng Giám đốc.
10	08-BB/HĐQT	25/5/2015	Quyết định về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.
11	09-BB/HĐQT	09/7/2015	Biên bản HĐQT về phương thức vay hạn mức tín dụng đối với Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam và ủy quyền cho ông Tổng Viết Phải là người đại diện hợp pháp của Công ty đứng ra làm mọi thủ tục với Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam.
12	10-BB/HĐQT	22/7/2015	Biên bản HĐQT về phương thức vay hạn mức tín dụng đối với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sông Hàn và ủy quyền cho ông Tổng Viết Phải là người đại diện hợp pháp của Công ty đứng ra làm mọi thủ tục với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sông Hàn.
13	11-BB/HĐQT	22/7/2015	Biên bản HĐQT về phương thức vay hạn mức tín dụng đối với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và ủy quyền cho ông Tổng Viết Phải là người đại diện

			hợp pháp của Công ty đứng ra làm mọi thủ tục với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
14	12-NQ/HĐQT	24/8/2015	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc xem xét kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2015 và những nội dung trọng tâm của kế hoạch 06 tháng cuối năm 2015. Điều chỉnh doanh thu năm 2015 tối thiểu đạt 90% kế hoạch (tương đương 1.800 tỷ).
15	13-NQ/HĐQT	14/9/2015	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thôi kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty tại Hà Nội đối với ông Đặng Văn Nam và bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh đối với ông Đinh Minh Tuấn kể từ ngày 01.10.2015.
16	14-NQ/HĐQT	17/10/2015	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc điều chỉnh loại chứng khoán từ chuyển nhượng có điều kiện sang tự do chuyển nhượng).
17	15-NQ/HĐQT	15/12/2015	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thôi kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty tại Hồ Chí Minh đối với ông Trần Nhân Triết và bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh đối với ông Nguyễn Bá Hải kể từ ngày 01.01.2016.
18	16-NQ/HĐQT	15/12/2015	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2015.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
01	Phan Thỉnh			200005880	20/06/2000	Đà Nẵng	137 Nguyễn văn Linh, Đà Nẵng		25/4/2015	Thôi chức Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
02	Trần Thị Minh Hà			200030070	08/06/1994	Đà Nẵng	137 Nguyễn văn Linh, Đà Nẵng		25/4/2015	Vợ của nguyên Chủ tịch HĐQT Phan

										Thỉnh
03	Võ Văn Chín			201558246	07/06/2005	Đà Nẵng	47 Duy Tân, Đà Nẵng		25/4/2015	Thôi chức UV HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
04	Trần Thị Đào			340580662	31/12/2003	Đồng Tháp	05 Trương Định phường 1, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp		25/4/2015	Thôi chức UV HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
05	Nguyễn Hữu Thoại		Phó Phòng KD-XNK	200038436	27/05/2010	Đà Nẵng	K44/10 Nguyễn Thành Hân, Đà Nẵng		25/4/2015	Thôi chức UV BKS nhiệm kỳ 2015-2020
06	Phan Thị Ngọc Lai		Nhân viên	201114817	15/01/2002	Đà Nẵng	104 Tô Hiến Thành, Đà Nẵng		25/4/2015	Thôi chức UV BKS nhiệm kỳ 2015-2020
07	Võ Anh Hùng		Phó TGD	200181454	20/2/1994	Đà Nẵng	341 Hải Phòng, Đà Nẵng	25/4/2015		Giữ chức UV HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
08	Trần Thị Thu Hà			201012747	05/1/1996	Đà Nẵng	252/3/7 Hoàng Diệu, Đà Nẵng	25/4/2015		Vợ UV HĐQT Võ Anh Hùng
09	Võ Dương Đông Hà		Nhân viên	201445256	24/11/1996		Tổ 25 Hòa Khánh, Liên Chiểu, Đà Nẵng	25/4/2015		Em UV HĐQT Võ Anh Hùng
10	Đinh Minh Tuấn		Phó GD CNHN	200994726	19/2/1997	Đà Nẵng	68 Điện Biên Phủ, Đà Nẵng	25/4/2015		Giữ chức UV HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
11	Nguyễn Thị Ái Thy			201019048	19/12/1986	Đà Nẵng	68 Điện Biên Phủ, Đà Nẵng	25/4/2015		Vợ UV HĐQT Đinh Minh Tuấn
12	Nguyễn Quốc Định		Không	340246886	12/12/2012	Đồng Tháp	97 Hùng Vương, Cao Lãnh, Đồng Tháp	25/4/2015		Giữ chức UV HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
13	Nguyễn Thị Thanh Thúy		Nhân viên	201523738	15/01/2003	Đà Nẵng	K103/1 Nguyễn Du, Hải Châu, Đà Nẵng	25/4/2015		Giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020

14	Trần Thị Lợi		Giám đốc TT Đông Dục	200638492	20/12/1994	Đà Nẵng	123 Nguyễn Hoàng, Đà Nẵng	25/4/2015		Mẹ Trương Ban Kiểm soát Nguyễn Thị Thanh Thủy
----	--------------	--	----------------------	-----------	------------	---------	---------------------------	-----------	--	---

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Số tt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
01	Đặng Văn Nam		Chủ tịch HĐQT	200828938	10/01/1990	Đà Nẵng	347 CMTháng 8, Đà Nẵng	14.634	0.29	
02	Nguyễn Thị Thuận		Nhân viên	201579442	06/04/2007	Đà Nẵng	Tổ 28 Hoà Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	6.066	0.12	
03	Đặng Thị Định			201033616	21/09/2001		Tổ 21 Hòa Thọ Tây, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	2.700	0.05	
04	Tổng Viết Phái		Tổng Giám đốc	201492403	08/01/2001	Đà Nẵng	27 Hoàng Diệu , Đà Nẵng	13.104	0.26	
05	Phan Thị Thuý Linh		Phụ trách HTCD	200117736	24/10/2006	Đà Nẵng	27 Hoàng Diệu , Đà Nẵng	13.788	0.27	
06	Tổng Thị Thu Ba		Nhân viên	201304177	28/07/2009	Đà Nẵng	50 Tôn Hiến Thành, Đà Nẵng	2.300	0.05	
07	Tổng Thị Thanh Vân		Nhân viên	201178081	28/09/2004		Tổ 29B Quang Cư, Thọ Quang, Đà Nẵng	2.160	0.04	
08	Tổng Thị Hoàng Lan		Nhân viên	201338873	10/05/2007		105 Ngô Quyền, Đà Nẵng	1.440	0.03	
09	Nguyễn Hữu Công		Phó TGD	201390069	15/10/2009	Đà Nẵng	91 Trần Phú, Đà Nẵng	10.818	0.21	
10	Lê Thị Liên		Nhân viên	200996518	16/05/1995	Đà Nẵng	91 Trần Phú, Đà Nẵng	2.196	0.04	
11	Nguyễn Hữu Danh			201650100	12/09/2009	Đà Nẵng	Tổ 9 Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	2.700	0.05	
12	Nguyễn Thị Thu Sương		Nhân viên	204523214	20/08/1994	Đắk Lắk	Thôn Lê Sơn, Hòa Tiến, Đà Nẵng	2.160	0.04	
13	Trần Nhân Triết		Phó TGD	201358828	17/06/1994	Đà Nẵng	K5/12 Tô Ngọc Vân, Đà Nẵng	12.690	0.25	
14	Nguyễn Thị Hoài Phương		Nhân viên	201152668	18/06/1994	Đà Nẵng	K5/12 Tô Ngọc Vân, Đà Nẵng	4.086	0.08	
15	Trần Đăng Toàn		Nhân viên	200920908	05/12/2006		20 Lưu Quý Ký, Hòa Cường Bắc, Đà Nẵng	2.160	0.05	
16	Nguyễn Ngọc Hồ		Trưởng Phòng TC-HC	200320802	18/04/1991	Đà Nẵng	02 Phan Đình Phùng, Đà Nẵng	6.120	0.12	
17	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Nhân viên	201328346	21/09/2008	Đà Nẵng	K49/51 Ông Ích Khiêm, Đà Nẵng	10.242	0.20	
18	Nguyễn Trung	024C005 206	Thư ký Công ty	201056659	05/02/2009	Đà Nẵng	30 Hùng Vương, Đà Nẵng	8.766	0.17	
19	Trương Thị Hồng Thanh	024C005 130		201242187	18/01/1995	Đà Nẵng	27A Lê Thị Xuyên, Đà Nẵng	1.260	0.02	
20	Trần Thị Ánh Minh		Kế toán trưởng	201340787	26/11/2009	Đà Nẵng	12 Tuệ Tĩnh, Đà Nẵng	2.160	0.04	
21	Võ Anh Hùng		Phó TGD	200181454	20/2/1994	Đà Nẵng	341 Hải Phòng, Đà Nẵng	8.910	0.18	
22	Trần Thị Thu Hà			201012747	05/1/1996	Đà Nẵng	252/3/7 Hoàng Diệu, Đà Nẵng	2.700	0.05	

23	Võ Dương Đồng Hà		Nhân viên	201445256	24/11/1996		Tổ 25 Hòa Khánh, Liên Chiểu, Đà Nẵng	2.160	0.04
24	Đình Minh Tuấn		Giám đốc CNHN	200994726	19/2/1997	Đà Nẵng	68 Điện Biên Phủ, Đà Nẵng	6.552	0.13
25	Nguyễn Thị Ái Thy			201019048	19/12/1986	Đà Nẵng	68 Điện Biên Phủ, Đà Nẵng	2.430	0.05
26	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Nhân viên	201523738	15/01/2003	Đà Nẵng	K103/1 Nguyễn Du, Hải Châu, Đà Nẵng	2.160	0.04
27	Trần Thị Lợi		Giám đốc TT Đồng Dược	200638492	20/12/1994	Đà Nẵng	123 Nguyễn Hoàng, Đà Nẵng	8.622	0.17
28	Công ty CP Dược phẩm Imexpharm	001C600045		1400384433	06/07/2009	Đồng Tháp	Số 04, đường 30/4, Phường 1, Tp Cao Lãnh, Đồng Tháp	540.0000	10.71
29	Công ty CP Dược Danapha			3203001246	20/12/2006	Đà Nẵng	253 DSTKhê, Đà Nẵng	360.000	7.14
30	Công ty CP SPM			4103006089	26/03/2001	Tp HCM	Lô 51, đường số 2 KCN Tân Tạo, Tp HCM	145.800	2.89
31	Lê Anh Đức			011883565	30/04/2006	Hà Nội	A14, tập thể Giáo dục, 194/46 Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội.	600.600	11,92
32	Võ Thị Cẩm Thanh			010625547	20/08/2002	Hà Nội	X1 Giáp Nhị, Thịnh Liệt, Thanh trì, Hà Nội.	241.910	4,80

2. Giao dịch cổ phiếu:

Số tt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước	Cổ đông lớn	1.836.000	36.43	0	0	Thoái phần vốn Nhà nước nắm giữ tại DDN.

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ / cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty):

Số tt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với DDN	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước	Cổ đông lớn	1.836.000	36.43	0	0	Thoái phần vốn Nhà nước nắm giữ tại DDN.
2	Lê Anh Đức	Cổ đông lớn	0	0	600.600	11,92	Mua lại một phần vốn mà SCIC thoái tại DDN.
3	Võ Thị Cẩm Thanh	Cổ đông lớn	0	0	900.910	17,88	Mua lại một phần vốn mà SCIC thoái tại DDN.
4	Võ Thị Cẩm Thanh	Cổ đông lớn	900.910	17,88	241.910	4,8	Bán.

V. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không.

*** Nơi gửi:**

- Như trên;
- Lưu Thư ký HĐQT, văn thư.

Chủ tịch HĐQT



Đặng Văn Nam

